

Số: 833/20/CBTT-DBT  
Về việc CBTT bất thường 24h  
Quyết định xử phạt của Cục thuế

TP. Bến Tre, ngày 17 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE
2. Mã chứng khoán: DBT
3. Địa chỉ trụ sở chính: 6A3, quốc lộ 60, phường Phú Tân, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
4. Văn phòng đại diện tại TPHCM: số 11, đường Nguyễn Trọng Quyền, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TP HCM.
5. Điện thoại: 028 3622 0205.
6. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Cáp Tiến.
7. Nội dung của thông tin công bố:

Vào ngày 17/08/2020, Công ty Cổ phần Dược Phẩm Bến Tre nhận được quyết định số 1680/QĐ-CT ngày 11/8/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính căn cứ biên bản kiểm tra thuế ký ngày 09/7/2020 và theo Quyết định số 1107/QĐ-CT ngày 18/05/2020 của Cục trưởng Cục thuế về việc thanh tra thuế tại Công ty CP Dược phẩm Bến Tre, niên độ thanh tra từ 01/01/2017 đến 31/12/2019 .

Chúng tôi xin được giải trình như sau:

- Do Công ty căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC về đối tượng không chịu thuế GTGT khi chuyển quyền sử dụng đất; nhưng với quan điểm của Cục thuế do Công ty xác định sai giá đất được trừ dẫn đến khai thiếu thuế GTGT đầu ra của hoạt động chuyển nhượng bất động sản năm 2017 theo quy định tại khoản 10, Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC, cho nên số tiền thuế phải nộp bổ sung là 01 tỉ đồng (chưa tính phạt, chậm nộp);
- Do có điều chỉnh các bút toán cuối năm nên Công ty khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN năm 2018, 2019 dẫn đến giảm số thuế TNDN phải nộp.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nơi nhận:*

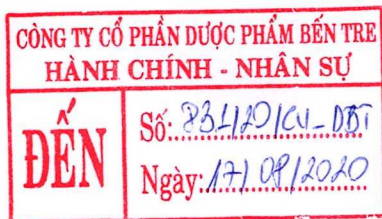
- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT.



**PHẠM THỨ TRIỆU**

Số: 1680/QĐ-CT

Bến Tre, ngày 11 tháng 8 năm 2020



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019;  
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-CT ngày 10/7/2020 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa Trưởng Đoàn kiểm tra thuế thuộc Cục Thuế tỉnh Bến Tre và Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược phẩm Bến Tre theo Quyết định số 1107/QĐ-CT ngày 18/5/2020 của Cục trưởng Cục Thuế về việc thanh tra thuế tại Công ty CP Dược phẩm Bến Tre.

Tôi: Huỳnh Minh Giám

Chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bến Tre

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ Phần (CP) Dược phẩm Bến Tre.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 6A3, Quốc lộ 60, Phường Phú Tân, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Mã số thuế: 1300382591.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1300382591 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp lần đầu ngày 05/07/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 01/10/2019.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Thứ Triệu. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a. Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

b. Khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN năm 2018 và năm 2019 dẫn đến giảm số thuế TNDN phải nộp.

3. Quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 10 và Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế và khoản 3, Điều 8 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN của nhiều kỳ kê khai. Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 của Quốc hội ban hành khoá XII ngày 20/6/2012 và khoản 3, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Có 01 tình tiết tăng nặng, mức tăng nặng là 20% trên mức phạt trung bình 1.400.000 đồng là: 280.000 đồng (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

a.1. Phạt tiền theo quy định tại khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Cụ thể: Số tiền phạt là: 221.966.822 đồng (*Hai trăm hai mươi một triệu, chín trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng*). Trong đó:

- Phạt 20% tính trên số tiền thuế truy thu do khai sai (Tiểu mục 4254) là: 207.508.178 đồng. Trong đó:

+ Phạt 20% tính trên số tiền thuế GTGT truy thu do khai sai là: 200.347.467 đồng.

+ Phạt 20% tính trên số tiền thuế TNDN truy thu do khai sai là: 7.160.711 đồng.

- Phạt 20% tính trên số tiền thuế TNCN truy thu do khai sai (Tiểu mục 4268) là: 14.458.644 đồng.

a.2. Phạt tiền theo quy định tại khoản 3, Điều 6 và điểm a, khoản 2, Điều 3 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Cụ thể: Số tiền phạt (Tiểu mục 4254) là: 1.680.000 đồng (*Một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*). Trong đó:

- Phạt vi phạm hành chính do hành vi khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN dẫn đến giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2018 số tiền là: 1.400.000 đồng.

- Phạt vi phạm hành chính do hành vi khai không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN dẫn đến giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2019 số tiền là: 280.000 đồng (*tình tiết tăng nặng*).

b. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

b.1. Truy thu thuế số tiền là: 1.109.834.122 đồng (Một tỷ, một trăm lẻ chín triệu, tám trăm ba mươi bốn nghìn, một trăm hai mươi hai đồng). Bao gồm:

- Truy thu thuế GTGT (Tiểu mục 1701) số tiền là: 1.001.737.337 đồng (Năm 2017 là: 1.000.410.000 đồng, năm 2018 là: 375.520 đồng, năm 2019 là: 951.817 đồng).

- Truy thu thuế TNDN (Tiểu mục 1052) năm 2017 số tiền là: 35.803.553 đồng.

- Truy thu thuế TNCN (Tiểu mục 1001) số tiền là: 20.934.978 đồng (Năm 2017 là: 6.027.417 đồng, năm 2018 là: 14.223.242 đồng, năm 2019 là: 684.319 đồng).

- Truy thu thuế TNCN (Tiểu mục 1003) số tiền là: 51.358.254 đồng (Năm 2017 là: 11.079.460 đồng, năm 2018 là: 19.480.495 đồng, năm 2019 là: 20.798.299 đồng).

- Giảm thuế TNDN phải nộp số tiền là: 99.951.792 đồng (Năm 2018 là: 51.158.168 đồng, năm 2019 là: 48.793.624 đồng).

- Đối với số tiền thuế TNDN năm 2017 truy thu qua thanh tra là: 35.803.553 đồng, Công ty không phải nộp khắc phục hậu quả do được bù trừ với số thuế TNDN phải nộp giảm qua thanh tra của năm 2018 và năm 2019.

b.2. Tiền chậm nộp tiền thuế đến ngày 11/08/2020 số tiền là: 325.703.364 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm lẻ ba nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng). Trong đó:

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT là: 308.132.564 đồng (tiểu mục 4931).

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN là: 3.909.748 đồng (tiểu mục 4918).

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN là: 13.661.052 đồng (tiểu mục 4917).

Số tiền chậm nộp tiền thuế tính đến ngày 11/08/2020 Công ty CP Dược phẩm Bến Tre có trách nhiệm tự tính bổ sung số tiền chậm nộp đến thời điểm thực nộp số tiền truy thu vào ngân sách nhà nước.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Phạm Thứ Triệu là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Dược phẩm Bến Tre không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Dược phẩm Bến Tre phải nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại điểm a và điểm b, khoản 6, Điều 1 vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc Nhà nước tỉnh Bến Tre trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty CP Dược phẩm Bến Tre có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Văn phòng Kho bạc Nhà nước tỉnh Bến Tre để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng KK&KTT (Phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TTKT2.H6.



**Huỳnh Minh Giám**